

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của phòng Quản lý đô thị thành phố Uông Bí**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14/8/2015 của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 126/TTr-NV ngày 26/4/2018 và văn bản thẩm tra của Phòng Tư pháp thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Quản lý đô thị thành phố Uông Bí.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03/5/2018 và thay thế Quyết định số 2358/2008/QĐ-UBND ngày 05/8/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ Quyết định thi hành. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ninh (B/c);
- Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh (B/c);
- Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh (B/c);
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (B/c);
- TT Thành ủy, HĐND thành phố (B/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Như Điều 3 (T/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Hà

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của phòng Quản lý đô thị thành phố Uông Bí**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2322/2018/QĐ-UBND
Ngày 26/4/2018 của UBND thành phố Uông Bí)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Phòng Quản lý đô thị thành phố Uông Bí là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí; có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: Cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sĩ; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Quản lý đô thị thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Quản lý đô thị thành phố

1. Nhiệm vụ và quyền hạn chung

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm; các chương trình, đề án, dự án đầu tư xây dựng về phát triển các ngành theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng trên địa bàn; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

b) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính về lĩnh vực được phân công sau khi được ban hành, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách, chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực được phân công.

c) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp và thu hồi các loại giấy phép, quyết định cấp đổi sổ nhà thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Tổ chức triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng.

đ) Được quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường cung cấp số liệu có liên quan đến lĩnh vực quản lý thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng; thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao của Phòng theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và các Sở liên quan.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra và đề xuất xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật, thuộc các lĩnh vực được phân công trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động các lĩnh vực được phân công trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

g) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực được phân công cho cán bộ, công chức xã, phường trên địa bàn.

h) Phối hợp với thanh tra và các cơ quan kiểm tra, xử lý đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao trên địa bàn thành phố;

i) Quản lý tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

k) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 1 năm và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

l) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về lĩnh vực xây dựng, quy hoạch, kiến trúc

a) Giúp và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng, quản lý vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình, giấy phép đào đường và kiểm tra việc xây dựng công trình, đào đường theo giấy phép được cấp trên địa bàn huyện theo sự phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Tổ chức thực hiện việc giao nộp và lưu trữ hồ sơ, tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, hồ sơ, tài liệu hoàn công công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, hoặc tổ chức lập đề Ủy ban nhân dân thành phố trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức lập, thẩm định Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị thuộc địa giới hành chính của thành phố để Ủy ban nhân dân thành phố trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hoặc Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo phân cấp;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng các công trình theo Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức công bố, công khai các Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị; cung cấp thông tin về quy hoạch, kiến trúc đô thị; quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng trên địa bàn thành phố theo phân cấp.

g) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, duy tu, bảo trì, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật (gồm: cấp, thoát nước; vệ sinh môi trường; công viên, cây xanh; chiếu sáng; rác thải; bến, bãi đỗ xe đô thị; thông tin liên lạc; cung cấp năng lượng và các công trình khác) trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

h) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về nhà ở và công sở; quản lý quỹ nhà ở và quyền quản lý sử dụng công sở trên địa bàn thành phố theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố; tổ chức thực hiện công tác điều tra, thống kê, đánh giá định kỳ về nhà ở và công sở trên địa bàn thành phố.

i) Thực hiện công tác thu thập, cập nhật số liệu hiện trạng liên quan đến việc xây dựng phát triển đô thị, về các công trình xây dựng, về cơ sở hạ tầng bao gồm mạng lưới hạ tầng kỹ thuật (giao thông đường bộ, đường thủy, đường sắt, cấp thoát nước, cấp điện, các công trình ngầm...) và hạ tầng xã hội (công trình giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, thương mại dịch vụ, công viên cây xanh...) trên địa bàn thành phố và quản lý theo quy định.

k) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hướng dẫn hoạt động đối với các hội; tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về lĩnh vực giao thông vận tải

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo: Chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn; các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố; về phân loại đường theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác do thành phố chịu trách nhiệm quản lý.

c) Quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải tỏa lấn chiếm hành lang an toàn giao thông trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Giao thông vận tải và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

đ) Tham gia Ban An toàn giao thông thành phố; Thực hiện nhiệm vụ thường trực của Ban An toàn giao thông thành phố; Xây dựng kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an toàn giao thông địa bàn; Phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không xảy ra trên địa bàn thành phố; Đề xuất phương án, biện pháp và tham gia chỉ đạo công tác đảm bảo An toàn giao thông trên địa bàn.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về lĩnh vực Quản lý trật tự đô thị

a) Phối hợp lập chương trình, kế hoạch về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiểm tra việc chấp hành pháp luật trên các lĩnh vực quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản yêu cầu tổ chức và cá nhân đình chỉ ngay các hành vi vi phạm trật tự lòng lề đường, vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố.

c) Tham mưu, đề xuất về các hình thức xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực: trật tự đô thị, vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật và Quy chế này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định; theo dõi việc thực hiện các quyết định đã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, đôn đốc thực hiện các quyết định đã có hiệu lực thi hành; đề xuất biện pháp cưỡng chế và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế đối với tổ chức và cá nhân trên địa bàn thành phố không tự giác chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

d) Phạm vi thi hành các quyết định hành chính gồm: quyết định giải quyết tranh chấp nhà, đất của cơ quan hành chính Nhà nước có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật; quyết định xử phạt vi phạm hành chính có hình thức phạt bổ sung; quyết định giải quyết khiếu nại tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố, thành phố hoặc quyết định giải quyết khiếu nại của các cơ quan hành chính ở Trung ương có hiệu lực thi hành tại địa bàn thành phố; quyết định cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và phân công Đội Kiểm tra trật tự đô thị và môi trường thành phố thực hiện.

đ) Hướng dẫn, hỗ trợ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã thực hiện quyết định cưỡng chế khi có yêu cầu.

e) Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý có hành vi vi phạm pháp luật, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

g) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực: trật tự đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn.

h) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và pháp luật về quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Tổ chức bộ máy, biên chế

1. Tổ chức bộ máy

Phòng Quản lý đô thị thành phố có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn.

2. Biên chế

a) Biên chế công chức của Phòng Quản lý đô thị thành phố được giao trên cơ sở vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố được cấp có thẩm quyền giao.

b) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Quản lý đô thị thành phố xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Phòng Quản lý đô thị thành phố làm việc theo chế độ thủ trưởng, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thống nhất trong tập thể lãnh đạo.

2. Trưởng phòng là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc các Sở liên quan đến chức năng, nhiệm vụ về thực hiện các mặt công tác chuyên môn.

3. Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công, khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

4. Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ; việc miễn nhiệm,

khen thưởng, kỷ luật Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong phòng do Trưởng phòng trực tiếp chỉ đạo, phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Môi quan hệ công tác

1. Môi quan hệ giữa phòng Quản lý đô thị thành phố với các phòng, ban, ngành đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường là môi quan hệ phối hợp để giải quyết những nhiệm vụ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan ngành dọc cấp trên.

2. Cán bộ, công chức phòng Quản lý đô thị thành phố thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy và quy chế dân chủ của cơ quan Ủy ban nhân dân thành phố, những quy định của phòng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao được xem xét đề nghị khen thưởng theo quy định. Cán bộ, công chức nếu vi phạm khuyết điểm sẽ bị xử lý, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

3. Hàng tháng, Trưởng phòng chủ trì họp phòng một lần (không kể đột xuất) để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và triển khai nhiệm vụ tháng tiếp theo; tổ chức và chủ trì giao ban theo quy định, thực hiện công tác tổ chức sơ kết, tổng kết theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và Sở ngành dọc.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Trưởng Phòng Quản lý đô thị thành phố có trách nhiệm quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện và hướng dẫn cán bộ, công chức của phòng thực hiện nghiêm túc quy định này

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Trưởng Phòng Quản lý đô thị thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Hà